



CK.0000060219

HOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN DÂN TỘC HỌC

NGUYỄN NGỌC THANH
(Chủ biên)

TRI THỨC ĐỊA PHƯƠNG

CỦA NGƯỜI DÂN SỐNG TRONG VƯỜN QUỐC GIA
VÀ KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN

NGUYỄN
C LIỆU

597



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

**TRINH THỨC ĐỊA PHƯƠNG CỦA NGƯỜI DÂN
SỐNG TRONG VƯỜN QUỐC GIA
VÀ KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN**

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Tri thức địa phương của người dân sống trong vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên / Nguyễn Ngọc Thành (ch.b.), Lê Thị Dương, Lê Hải Đăng... - H. : Khoa học xã hội, 2012. - 260tr. ; 21cm

ĐTTS ghi: Viện Khoa học xã hội Việt Nam. Viện Dân tộc học. -
Thư mục: tr. 254-258

1. Tri thức 2. Dân tộc thiểu số 3. Sử dụng 4. Quản lí
5. Tài nguyên thiên nhiên 6. Vườn quốc gia 7. Khu bảo tồn thiên
nhiên 8. Việt Nam

305.8009597 - dc14

KXB0072p CIP

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN DÂN TỘC HỌC

NGUYỄN NGỌC THANH
(Chủ biên)

**TRI THỨC ĐỊA PHƯƠNG CỦA NGƯỜI DÂN
SỐNG TRONG VƯỜN QUỐC GIA
VÀ KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN**

*(Nghiên cứu trường hợp Vườn quốc gia Pù Mát
và Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngổ Luông)*

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ NỘI - 2012

NHÓM TÁC GIẢ

PGS.TS. NGUYỄN NGỌC THANH (Chủ biên)

THS. LÊ THỊ DƯƠNG

TS. LÊ HẢI ĐĂNG

CN. PHẠM THU HÀ

CN. NGUYỄN THANH LƯU

TS. MAI VĂN TÙNG

MỤC LỤC

Mở đầu	9
---------------	----------

CHƯƠNG 1

NHỮNG YẾU TỐ LIÊN QUAN ĐẾN SỰ HÌNH THÀNH VÀ TỒN TẠI TRI THỨC ĐỊA PHƯƠNG	23
1.1 Điều kiện hình thành và tồn tại tri thức địa phương ở Vườn quốc gia Pù Mát	23
1.2 Điều kiện hình thành và tồn tại tri thức địa phương ở Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngõ Luông	33

CHƯƠNG 2

TRI THỨC ĐỊA PHƯƠNG TRONG SỬ DỤNG VÀ BẢO VỆ NGUỒN TÀI NGUYÊN ĐẤT	45
2.1 Nhận thức của người dân về các loại đất	45
2.2 Tri thức địa phương trong sử dụng đất	48
2.3 Cách nhận biết, dự đoán các hiện tượng thời tiết liên quan đến sản xuất	80
2.4 Những quy ước liên quan đến tài nguyên đất	87
2.5 Những ảnh hưởng của Luật Đất đai đến sử dụng đất của người dân địa phương	92

CHƯƠNG 3

TRI THỨC ĐỊA PHƯƠNG TRONG SỬ DỤNG VÀ BẢO VỆ NGUỒN TÀI NGUYÊN NƯỚC	99
3.1. Nhận thức của người dân về nguồn nước	99

3.2. Tri thức địa phương trong sử dụng các nguồn nước	100
3.3. Tri thức địa phương trong bảo vệ nguồn nước	112

CHƯƠNG 4

TRI THỨC ĐỊA PHƯƠNG TRONG KHAI THÁC VÀ BẢO VỆ TÀI NGUYÊN RỪNG	119
4.1. Tri thức địa phương về rừng và tài nguyên rừng	119
4.2. Tri thức địa phương về khai thác và sử dụng gỗ	123
4.3. Tri thức địa phương về khai thác và sử dụng sản phẩm ngoài gỗ	131
4.4. Thực trạng quản lý rừng ở Vườn quốc gia Pù Mát	177
4.5. Thực trạng quản lý rừng ở Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngõ Luông	191
4.6. Một vài suy nghĩ về mô hình quản lý rừng và tài nguyên rừng trong hệ thống tri thức địa phương	200

CHƯƠNG 5

PHONG TỤC, TÍN NGƯỠNG, LỄ HỘI LIÊN QUAN ĐẾN TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN	202
5.1. Tín ngưỡng liên quan đến rừng	202
5.2. Tín ngưỡng nông nghiệp	220
5.3. Một số lễ hội	226
KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP	238
KẾT LUẬN	238
KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP	243
TÀI LIỆU THAM KHẢO	254

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1.1:	Dân số các xã trong Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngổ Luông	36
Bảng 1.2:	Diện tích đất nông nghiệp ở một số xã thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngổ Luông	39
Bảng 1.3:	Sản xuất lương thực của một hộ gia đình năm 2009	40
Bảng 1.4:	Số lượng gia súc, gia cầm ở một số xã thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn - Ngổ Luông	42
Bảng 2.1:	Số hộ sử dụng giống lúa lai	63
Bảng 2.2:	Thực trạng sử dụng phân bón trong trồng trọt ở người Thái và người Mường	65
Bảng 2.3:	Thực trạng xử lý ruộng bị chua ở người Thái và người Mường	67
Bảng 2.4:	Thực trạng sử dụng bộ công cụ sản xuất truyền thống	75
Bảng 3.1:	Thực trạng sử dụng nước giếng khoan, giếng đào ở người Thái	100
Bảng 3.2:	Thực trạng sử dụng hệ thống mương, phai, lai, lín ở Vườn quốc gia và Khu bảo tồn	110
Bảng 4.1:	Tần xuất vào rừng của người dân theo kinh tế hộ năm 2002 và 2007	130

Bảng 4.2:	Nhóm tuổi lấy củi làm chất đốt ở người Thái	135
Bảng 4.3:	Khai thác các loại măng ở dân tộc Thái	136
Bảng 4.4:	Sự đa dạng cây thuốc	139
Bảng 4.5:	Sự đa dạng trong các bộ phận cây thuốc	140
Bảng 4.6:	Một số loại cây thuốc chữa bệnh	141
Bảng 4.7:	Tầm quan trọng của các nguồn lợi từ rừng	146
Bảng 4.8:	Lịch sử dụng tài nguyên rừng	149
Bảng 4.9:	Nhóm tuổi lấy củi làm chất đốt ở người Mường	150
Bảng 4.10:	Lịch thu hái lâm sản ngoài gỗ của người dân xóm Bo xã Ngõ Luông huyện Tân Lạc tỉnh Hòa Bình	153
Bảng 4.11:	Tình trạng khai thác các loại măng ở dân tộc Mường	154
Bảng 4.12:	Mục đích sử dụng tài nguyên rừng của người Mường phân theo loại kinh tế hộ	156
Bảng 4.13:	Một số lâm sản ngoài gỗ được người Mường khai thác và sử dụng	157
Bảng 4.14:	Một số loại cây thuốc	167

MỞ ĐẦU

Tri thức địa phương của cộng đồng dân cư được hình thành trên cơ sở hội tụ rất nhiều nhân tố tự nhiên và xã hội. Việc nắm vững các nhân tố đó có ý nghĩa thiết thực và quan trọng trong việc xác định hướng nghiên cứu và xây dựng các giải pháp hợp lý để bảo vệ, sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, đồng thời góp phần bảo tồn các tri thức văn hóa của người dân trong quá trình phát triển.

Khái niệm tri thức địa phương bắt đầu được sử dụng rộng rãi vào đầu những năm 90 của thế kỷ XX, nó mang tính đặc thù cho mỗi khu vực, mỗi cộng đồng, mỗi nền văn hóa nhất định. Trong quá trình hình thành và phát triển, con người chung sống với thiên nhiên, dựa vào thiên nhiên để tồn tại. Họ đã tích lũy được một số kiến thức cùng những kinh nghiệm chinh phục thiên nhiên để phát triển sản xuất. Đa số tri thức địa phương liên quan đến môi trường, cách thức sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt. Đặc biệt, thông qua quan sát, kiểm nghiệm thực tế người dân mỗi vùng đã tập hợp được những kỹ năng cơ bản để sử dụng và quản lý nguồn tài nguyên xung quanh mình tương ứng với nhu cầu và điều kiện sống.

Tri thức địa phương được biết đến dưới dạng tri thức dân gian, trí tuệ dân gian hoặc khoa học truyền thống. Loại tri thức này được trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, thường